

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-PT
Ngày 21-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Bà Bùi Thị Thúy Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đức – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 114/2021/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn C và Bùi Đình T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2021/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Các bị cáo kháng cáo:

Bùi Văn C, sinh ngày 15/11/1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đại Lộc 1, xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Hoa, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Đoan, sinh năm 1965; có vợ là Nguyễn Hồng Thủy, sinh năm 1988; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2021 đến ngày 17/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; vắng mặt.

Bùi Đình T, sinh ngày 19/8/1979 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 5, xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình Ách, sinh năm 1946 và bà Đồng Thị Dưa (đã chết); có vợ là Hoàng Thị Nga, sinh năm 1973; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2021 đến ngày 17/8/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 10/8/2021 Trần Văn Công gọi điện thoại rủ Hoàng Văn Nam đến nhà đánh bạc, Nam đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Nam đi bộ đến nhà Công, cùng lúc đó Đồng Văn Vịnh điều khiển xe mô tô BKS:16F7-4249, Phạm Văn Võ điều khiển xe mô tô BKS:15K1-273.94; Bùi Văn C điều khiển xe mô tô BKS:16P7-5924 cùng đến nhà Công để đánh bạc do trước đó đã từng đánh bạc ở đây. Khi cả 04 người đang ngồi uống nước thì Công nói “mưa gió anh em đánh tý chẵn cho vui”, mọi người đồng ý. Công chuẩn bị 01 bộ bài chẵn và 01 đĩa sù có sẵn trong nhà để Chung, Vịnh, Võ và Hoàng Văn Nam đánh bạc bằng hình thức đánh chẵn được thua bằng tiền tại chiếu trải sẵn giữa nhà. Cách thức đánh chẵn quy ước như sau: ù xuống là 60.000 đồng, ù có dịch được thêm 20.000 đồng, ù có cước sắc thì được 200.000 đồng. Chơi được vài ván mọi người nhờ Công ngồi chia bài hộ. Công đồng ý và lấy thêm 01 bộ bài chẵn, 01 đĩa sù có sẵn trong nhà, ngồi cạnh chiếu đánh chẵn chia bài cho cả nhóm đánh bạc. Mỗi người đã bỏ ra 100.000 đồng trả cho Công chủ nhà, tổng cộng là 400.000 đồng ở vị trí Công ngồi.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Bùi Đình T điều khiển xe ô tô BKS:15A-025.05 và Nguyễn Văn Nam đi xe taxi đến nhà Công để cùng đánh bạc. Công hỏi Tiến và Nam muốn đánh bạc bằng hình thức gì thì Nam và Tiến thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền nên Công đi lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ để cho Tiến và Nam đánh bạc tại nền nhà cạnh giường ngủ. Một lúc sau Lưu Văn Châu, Nguyễn Đức Văn, Trần Văn Tú lần lượt đi bộ đến nhà Công và cùng tham gia đánh liêng với Nam và Tiến. Cách thức đánh liêng quy ước như sau: tỉ lệ cược cho mỗi ván là 50.000 đồng đến 200.000 đồng, người nào có sấp thường được lấy thêm của mỗi người chơi khác 100.000 đồng, người nào có “sáp át” được lấy thêm của mỗi người chơi khác 200.000 đồng. Ai được sấp thì sẽ trả cho Công chủ nhà 50.000 đồng/01 ván sấp thường, 100.000đồng/01 ván sấp át; đến khi kết thúc không ai được sấp thì mỗi người chơi bỏ ra trả cho Công chủ nhà 100.000 đồng. Trong khi đánh bạc Nam được 01 ván sấp, đã bỏ ra bên ngoài trả cho Công 50.000 đồng.

Quá trình đánh bạc, Công còn có hành vi phục vụ thuốc lá, nước cho các đối tượng. Hoàng Thị Thu Hiền (là vợ của Công) tiếp nhận ý chí của Công và đồng ý để Công tổ chức cho các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình, cùng phục vụ thuốc nước cho các đối tượng đánh bạc để thu lợi bất chính. Trong khi đánh bạc không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. Đến 15 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Kiến Thụy phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng gồm: Tại chiếu bạc thứ nhất (chiếu đánh chẵn) 40.900.000 đồng, 02 bộ bài chẵn mỗi bộ có 100 quân bài, 02 đĩa sù, 700.000 đồng tại vị trí Trần Văn Công đang ngồi; và thu giữ 19.400.000 đồng trong đệm bên cạnh chiếu đánh chẵn. Tại chiếu bạc thứ hai (chiếu đánh liêng) 29.300.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ có 52 quân bài, 01 đĩa sù; và thu giữ 56.400.000 đồng xung quanh giường gần chiếu đánh liêng.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm đã làm rõ:

Các bị cáo Nguyễn Văn Công và Hoàng Thị Thu Hiền đã có hành vi tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc dưới hình thức đánh chắn và đánh liêng tại 02 chiếu bạc, thu lợi bất chính 450.000 đồng.

Bị cáo Bùi Văn C đã sử dụng số tiền 16.900.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Bùi Đình T đã sử dụng số tiền 14.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Đồng Văn Vịnh đã sử dụng số tiền 9.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Hoàng Văn Nam đã sử dụng số tiền 8.700.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Phạm Văn Võ đã sử dụng số tiền 7.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn Nam đã sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Lưu Văn Châu đã sử dụng số tiền 6.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Trần Văn Tú đã sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Đức Văn dùng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc.

Tại bản án số 53/2021/HS-ST ngày 12/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy đã tuyên phạt: Bị cáo Trần Văn Công 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Bị cáo Hoàng Thị Thu Hiền 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Bị cáo Đồng Văn Vịnh 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo Bùi Đình T 09 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo Bùi Văn C 12 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo. Bị cáo Lưu Văn Châu 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo Trần Văn Tú 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo Hoàng Văn Nam 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo Phạm Văn Võ 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn Nam 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức Văn 30.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Bùi Văn C có đơn kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền. Bị cáo Bùi Đình T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội.

Ngày 13/01/2022, bị cáo Bùi Văn C có đơn xin rút kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Bị cáo Bùi Đình T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng minh bố đẻ bị cáo là ông Bùi Đình Ách là thương binh giảm 25% sức lao động và đang được hưởng trợ cấp ưu đãi thương binh. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để chăm sóc bố mẹ già. Bị cáo hiện đã không còn khả năng lao động và không có thu nhập gì khác.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Đình T là đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo Bùi Văn C kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị xin được hưởng hình phạt tiền. Tuy nhiên, ngày 13/01/2022 bị cáo Chung đã có đơn xin rút kháng cáo, xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Bùi Văn C.

Bị cáo Bùi Đình T tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng minh bố bị cáo hiện đang là thương binh được nhà nước trợ cấp hàng

tháng. Ngoài ra, bị cáo đánh bạc với số tiền ít hơn bị cáo Bùi Văn C nhưng lại không được áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là có phần chưa đảm bảo nguyên tắc phân hóa trách nhiệm hình sự trong vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Đình T. Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/11/2021 bị cáo Bùi Văn C có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị được áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. Tuy nhiên, đến ngày 13/01/2022 bị cáo Chung đã có đơn xin rút kháng cáo, xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Bùi Văn C.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội của bị cáo Bùi Đình T:

[2] Bị cáo Bùi Đình T tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo khác với vai trò đồng phạm là người thực hành. Bị cáo đã sử dụng số tiền 14.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Xét thấy, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến được tặng Huy chương kháng chiến Hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng minh bố đẻ bị cáo là thương binh hiện đang được hưởng trợ cấp hàng tháng của Nhà nước. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[3] Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo hình phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” là tương xứng với hành vi phạm tội. Do đó, không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài ra, số tiền bị cáo Bùi Đình T dùng để đánh bạc (14.000.000 đồng) ít hơn bị cáo Bùi Văn C (16.900.000 đồng) nhưng lại không được áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như bị cáo Chung mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Vì vậy, để đảm bảo công bằng về hình phạt đối với các bị cáo và đảm bảo nguyên tắc phân hóa trách nhiệm hình sự trong cùng một vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Tiên khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp, cần chấp nhận.

[5] Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự: Chấp nhận

một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Đình T. Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn C và Bùi Đình T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 348, điểm d khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo **Bùi Văn C**

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Bùi Đình T**. Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Bùi Đình T 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Đình T cho Ủy ban nhân dân xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Bùi Đình T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

2. Các quyết định khác của Bản án số 53/2021/HS-ST ngày 12/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Kiến Thụy ;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Kiến Thụy;
- Cơ quan THAHS huyện Kiến Thụy;
- TAND huyện Kiến Thụy;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Bình